TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25-9-2025
V/v "*Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A – KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hướng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Tha
Ông Nguyễn C
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Công Bình – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mộng Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 417/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Bùi Thị Kim C**, sinh năm 1973
Địa chỉ: Trường Tiểu học Y, xã Đ, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.
- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh X**, sinh năm 1975
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Bùi Thị Kim C trình bày:

Bà và ông Huỳnh X kết hôn năm 2006 tại UBND xã B. Thời gian C sống hạnh phúc đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, sau đó ông X bỏ nhà đi biệt tích từ đó cho đến nay không trở về. Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã ra Quyết định số 02/2025/QĐST-DS ngày 07/5/2025 tuyên bố ông X mất tích. Nay bà yêu cầu ly hôn ông X.

Con C: Bà và ông X có 2 con C là Huỳnh Thị Kim Y, sinh năm 1995 và Huỳnh Trọng N, sinh năm 1998. Các cháu đã trưởng thành nên bà không yêu cầu.

Tài sản C: Bà không yêu cầu giải quyết.

2. Bị đơn ông Huỳnh X vắng mặt nên không có lời khai.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn bà Bùi Thị Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Huỳnh X; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Khánh Hòa. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Bùi Thị Kim C và ông Huỳnh X được UBND xã B cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 06/02/2006. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà C yêu cầu ly hôn vì từ năm 2017, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì ông X bỏ nhà đi biệt tích. Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã ra Quyết định số 02/2025/QĐST-DS ngày 07/5/2025 tuyên bố ông X mất tích. Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.2]. Về con C:

Ông Huỳnh X và bà Bùi Thị Kim C có 02 con C là Huỳnh Thị Kim Y, sinh năm 1995 và Huỳnh Trọng N, sinh năm 1998. Các cháu đã trưởng thành nên bà C không yêu cầu giải quyết.

[3.3]. Về tài sản C: Bà Bùi Thị Kim C không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về án phí: Bà Bùi Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002840 ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà C đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025;
- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH2014 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Kim C.

- Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim C được ly hôn ông Huỳnh X.
- Về con C: Đã trưởng thành nên bà C không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản C: Bà Bùi Thị Kim C không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Bà Bùi Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002840 ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà C đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV A – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Đ
GCNKH số 04/2006 (xã B cũ);
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hướng